ĐẶC ĐIỂM CỦA QUÁ TRÌNH DẠY HỌC Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Ngô Anh Tuấn
Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật TP.HCM

TÓM TẮT

Quá trình dạy học (QTDH) được tổ chức trong trường Đại học bằng nhiều hình thức khác nhau với những phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học nhằm trang bị cho Sinh viên (SV) những kiến thức khoa học, rèn luyện kỹ năng và cách thức áp dụng kiến thức khoa học vào trong thực tiễn của đời sống. Đặc điểm của việc đào tạo ở bậc Đại học là đào tạo những người đã trưởng thành về mặt thể chất để họ có trong tay một nghề hoàn chỉnh, có khả năng tiếp cận thực tế và nghiên cứu phát triển sau khi ra trường. Việc đào tạo ra các kỹ sư và cử nhân không chỉ dừng lại ở kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo mà chính là đào tạo ra những con người biết vận dụng khả năng của mình để sống tốt, để phục vụ xã hội với tư cách là người công dân tốt.

Việc nghiên cứu những vấn đề lí luận về đặc điểm của QTDH trong giai đoạn hiện nay giúp chúng ta hiểu hơn về vai trò, chức năng của người Thầy trong công tác dạy học - giáo dục để có thể phát huy tốt nhất những vai trò, chức năng đó đồng thời tổ chức được QTDH phù hợp với tâm sinh lí của Sinh viên và đặc điểm của môi trường học tập hiện đại ngày nay.

1. QUÁ TRÌNH DẠY HỌC TRONG BỐI CẢNH KINH TẾ- XÃ HỘI HIỆN NAY

1.1 Sự đổi mới kinh tế - Xã hội và QTDH

Sự phát triển của công nghệ đã làm cho máy tính phát triển và được phổ cập trong xã hội. Khối lượng và tốc độ trao đổi thông tin tăng lên nhanh chóng làm nền tảng để tích lũy và chuyển giao kho trí tuệ của cả nhân loại cho từng người trên toàn cầu. Điều này thúc đẩy nền kinh tế tri thức phát triển.

Các tiến bộ của xã hội đòi hỏi con người của thời đại mới phải có các khả năng mới: học tập, giải quyết vấn đề, trao đổi, làm việc theo nhóm, làm công dân, làm lãnh đạo. Những khả năng mới này chưa được hệ thống giáo dục truyền thống đề cập tới và Sinh viên chưa được trang bị những tri thức và kĩ năng cần thiết để đáp ứng đòi hỏi mới. Xã hội đang phải đào tạo lại các Sinh viên đã tốt nghiệp từ các trường đại học. Tiến bộ xã hội đang gây sức ép buộc hệ thống giáo dục phải có những thay đổi để có thể cung cấp những con người phù hợp với yêu cầu của xã hội hiện đại.

Xã hội Việt Nam trong giai đoạn hiện nay cũng đã dần dần bắt nhịp được với cuộc sống của thế giới và bắt đầu hưởng được những tiện ích phục vụ cho học tập và giải trí như:

- Tận dụng và khai thác kho kiến thức khổng lồ của nhân loại trên mạng Internet.
- Có nhiều hình thức học tập và nhiều hình thức trao đổi thông tin
- Môi trường học tập phong phú đã vượt ra khỏi lớp học truyền thống giúp người học có thể học mọi lúc mọi nơi.
- Nhiều phương tiện dạy học mới góp

phần hình thành nên những công nghệ dạy học hiệu quả, trong thời gian qua rất nhiều Giảng viên đã tận dụng được ưu điểm này của CNTT và ứng dụng có hiệu quả vào QTDH

Bên cạnh đó, xã hội nước ta cũng đang có nhiều trăn trở xoay quanh những vấn đề:

- Nguồn nhân lực được đào tạo ra chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế, điều này thể hiện ở cả chất lượng giảng viên và chất lượng SV.
- Những đặc điểm văn hóa và lối sống không lành mạnh tràn vào nước ta trong thời buổi hội nhập làm cho không ít Sinh viên sa vào lối sống lệch lạc.
- Lối sống thực dụng kết hợp với sự biến chất của một số GV và quan chức khiến cho lòng tin của lớp trẻ bị xói mòn, điều này dẫn đến sự kính trọng của SV dành cho GV và niềm tin vào sự công bằng không còn được như trước.

Chúng ta nhận thấy xu thế biến đổi của xã hội hiện nay rất nhanh chóng và QTDH phải có sự thích ứng với những thay đổi của xã hội và khoa học, công nghệ. Việc đổi mới kinh tế- xã hội và sự phát triển của khoa học công nghệ một mặt đòi hỏi QTDH phải hoàn thiện để phục vụ cho chúng, mặt khác nhà trường cũng phải tận dụng những thành tựu của ngành kinh tế xã hội và cuộc cách mạng KHCN để tạo thêm điều kiện học tập cho GV và SV.

2. NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CỦA QTDH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

2.1 Những yêu cầu đối với giáo dục hiện đại

Giáo dục hiện đại đang đứng trước yêu cầu và thách thức lớn lao của xã hội hiện đại. Mô hình trường học của thế kỉ trước không còn phù hợp nữa. Việc học tập của Sinh viên không thể là thụ động tiếp thu bài giảng của giáo viên mà phải là sự tham gia tích cực vào các hoạt động tập thể, theo dự án, để có thể tham gia vào các hoạt động sản xuất và hoạt động xã hội sau này.

Ngày nay, Sinh viên cần nắm rõ khả năng của mình, cải tiến nó và ra quyết định trong môi trường luôn biến đổi. Hai khái niệm về tri thức đã được John Dewey (1916) chỉ ra là việc nắm vững văn hoá và sự tham dự vào các quá trình hoạt động thực tế. Xã hội quan niệm Sinh viên tốt nghiệp là người có thể nhận diện và giải quyết vấn đề và có đóng góp cho xã hội trong cuộc đời họ - những người thể hiện phẩm chất của "chuyên gia thích ứng". Việc đạt tới tầm nhìn này đòi hỏi phải tư duy lại điều đã được dạy, cách các giáo viên giảng dạy và cách đánh giá Sinh viên học thế nào.

Tùy theo cá tính, mỗi con người có những sở thích, sở trường, sở đoản riêng, sự đa dạng ấy làm nên cuộc sống phong phú và là mảnh đất để nảy nở tài năng sáng tạo. Cho nên giáo dục phải phóng khoáng, không hạn chế, hay kìm hãm mà trái lại phải tôn trọng, phát triển cá tính, và muốn thế không thể gò bó mọi người trong một kiểu đào tạo như nhau, một hướng học vấn như nhau, mà phải mở ra nhiều con đường, nhiều hướng, tạo nhiều cơ hội lựa chọn cho thế hệ trẻ phát triển tài năng, đồng thời cho phép họ dễ dàng chuyển sang con đường khác khi thấy sự lựa chọn của mình chưa phù hợp.

Xu hướng chung của thế giới ngày nay là tiến tới toàn cầu hoá và kinh tế tri thức, dựa trên nền tảng sáng tạo khoa học và công nghệ. Đó là một thế giới đang trong quá trình thay đổi cực nhanh, cả về cuộc sống vật chất và văn hoá, theo từng đợt sóng cách mạng công nghệ liên tiếp, dồn dập như trước đây

chưa hề thấy, dễ dàng bỏ lại hay nhận chìm các quốc gia không vượt qua được, không thích ứng nổi, hoặc thích ứng chậm với những đợt sóng ấy.

Trong bối cảnh đó, nhiều người khi nói tới hiện đại hoá giáo dục thường chỉ nghĩ đến việc vận dụng các phương tiện kỹ thuật, công nghệ hiện đại, đặc biệt là công nghệ thông tin, trong giảng dạy và học tập. Điều này đương nhiên quan trọng, song cái chính chưa phải ở đó. Cái chính là thay đổi tư duy giáo dục, xác định lại quan niệm về mục tiêu, yêu cầu đào tạo của nhà trường, từ đó thay đổi cung cách dạy, học, và phương pháp, nội dung, tổ chức và quản lý giáo dục, nhằm xây dựng một nền giáo dục phù hợp hơn với yêu cầu của xã hội và cuộc sống trong kỷ nguyên kinh tế tri thức.

Trong thời kinh tế tri thức, đương nhiên tri thức là quan trọng, nhưng yếu tố quyết định sức sống và vươn lên của một cộng đồng là khả năng sáng tạo, mà muốn sáng tạo thì chỉ có tri thức thôi chưa đủ, còn phải có đầu óc tưởng tượng. Tri thức mà thiếu trí tưởng tượng thì không thể sử dụng linh hoạt và dễ biến thành tri thức chết, tri thức không phát triển được. Do đó giáo dục ở thế kỷ 21 không thể chỉ coi trọng tri thức mà còn phải chú ý rèn luyện trí tưởng tượng, làm cơ sở cho tư duy sáng tạo. Đặc biệt Đại học càng phải coi trọng đầu óc, phong cách và kỹ năng nghiên cứu khoa học hơn bao giờ hết.

2.2 Những đặc điểm chung của Sinh viên ngày nay

Sinh viên thế giới trong thời đại hiện nay đang thay đổi khác hẳn với các Sinh viên thời trước. Sinh viên thời đại kỹ thuật số, thời đại của mạng Internet, quen làm nhiều việc một lúc: nghe nhạc, nói điện thoại và dùng máy tính cùng một lúc. Họ mang tính chất tự học và tự tìm hiểu vấn đề nhiều hơn. Học và chơi trò chơi trên máy tính thực tế trở thành một phần của việc giáo dục con người. Thế giới đang thay đổi và điều này được mọi người thừa nhận. TS. Peter Vaill, giáo sư về quản lí, Đại học Antioch nhấn mạnh "Trong thế giới làm việc ngày nay, chúng ta phải giải quyết với việc tăng vùn vụt những thay đổi". Những thay đổi đó tạo ra các yêu cầu và cơ hội học tập mới cho mọi người. John Dewey nói: "Việc đi học cần được xem như bản thân cuộc sống". John Seely Brown bình luận: "Công nghệ mới đã tác động lên sự ưa thích học tập của học sinh".

Ở nước ta hiện nay, dữ liệu điều tra xã hội về lối sống của Sinh viên hiện nay Thạc sĩ Nguyễn Ánh Hồng (Giảng viên Khoa Giáo dục học, Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn -ĐH Quốc gia TP.HCM)cho thấy:

60% sống khép mình, ít tham gia hoạt động xã hội!

Kiểu sống của nhóm Sinh viên này chiếm tỷ lệ cao nhất trong các kiểu sống của Sinh viên tại TP.HCM. Họ vẫn chú ý đến học tập và thường gặp gỡ, thăm hỏi bạn bè và người thân nhưng thường trong phạm vi hẹp. Ngoài ra họ còn xem ti vi, đọc sách báo. Có điều họ ít tham gia vào các hoạt động xã hội, chính trị, sinh hoạt tập thể. Đây là cách sống thiếu năng động, thiếu tích cực, ít hòa nhập vào đời sống xã hội. Trước những sự kiện đang xảy ra xung quanh mình, họ luôn tỏ thái độ bàng quan.

Kết quả nghiên cứu trên còn cho thấy môi trường sống đã ảnh hưởng trực tiếp đến lối sống của Sinh viên. Chẳng hạn, Sinh viên sống cùng với gia đình thể hiện một lối sống chăm lo bản thân và người thân, nhưng thiếu tích cực hòa nhập vào đời sống xã hội chung. Trong khi đó, những Sinh viên sống xa nhà lại gắn bó với cuộc sống tập thể và xã hội hơn. Do vậy, lối sống tích cực ở họ cũng cao

hơn hẳn những Sinh viên cùng sống với gia đình. Đặc biệt môi trường sống ở ký túc xá đã ảnh hưởng lớn đối với việc hình thành kiểu sống này.

10% Sinh viên hướng vào vui chơi, hưởng thụ!

Gồm những Sinh viên hướng hoạt động của mình vào việc vui chơi mang tính hưởng thụ, nhiều khi vô bổ, ít chú ý đến việc mở mang kiến thức và hoàn thiện nhân cách. "Tớ chỉ thích điện thoại nào đời mới...", "Phim Hàn Quốc đang chiếu tới tập...", "Hàng hiệu hợp thời ở chỗ...". Đó là những điều quan tâm thường trực trong đời sống hàng ngày của nhóm Sinh viên này. Tuy vậy, họ là những con người rất năng động, hứng thú với những hoạt động vui chơi, giải trí, hưởng thụ những thú vui của tuổi trẻ, thể hiện một lối sống tiêu dùng "sành điệu". Lắm khi "ăn chơi" kiểu bạt mạng đến quên cả lối về!

30% Sinh viên say mê học tập?

Ai cũng biết rằng trách nhiệm của người Sinh viên hôm nay đến giảng đường là để học hỏi, tìm kiếm một ngành nghề nào đó cho cuộc sống tương lai, hoặc để tự nâng cao kiến thức hiểu biết. Nhưng điều đáng tiếc đã xảy ra: chỉ có 30% trong số họ thực hiện được công việc này. Đây là nhóm Sinh viên có thái độ sống tích cực, năng động, có chí hướng và say mê học tập.

Những hoạt động của nhóm Sinh viên này nhằm mục đích phát triển và hoàn thiện cá nhân như học thêm, làm thêm, đọc sách, đi thư viện. Đồng thời họ cũng thích xem biểu diễn nghệ thuật, tham gia vào các hoạt động xã hội, câu lạc bộ, các lễ hội truyền thống Nhóm Sinh viên này hướng những hoạt động của mình vào mục đích thỏa mãn nhu cầu phát triển cá nhân, đồng thời cũng có những hoạt động hướng ngoại tích cực như hướng đến những nơi giao tiếp công cộng, đại chúng. Nơi họ đến và tham gia hoạt động là những tổ chức hoạt động chính quy với mục đích lành mạnh.

Thực trạng đang làm buồn lòng các nhà hoạch định giáo dục hiện nay. Hơn bao giờ hết vấn đề con người và cách làm người tốt cần phải được đặt lên hàng đầu, đặc biệt là đối với các Sinh viên Đại học. Như vậy QTDH ở bậc Đại học luôn tồn tại mâu thuẫn, giữa một bên là khối lượng tri thức đã được đổi mới tăng lên và phức tạp hơn với một bên là thời gian học và cách học không thay đổi, mâu thuẫn giữa những hy vọng thành đạt sau khi cố gắng học tập và những thực tế bất công của xã hội. Trên thực tế họ cần một chỗ dựa tinh thần và một môi trường học tập thật tốt để định hướng những hành vi, suy nghĩ và thái độ của Sinh viên với việc học và đối với cuộc sống. Họ cần phải được xã hội, nhà trường và Thầy giáo quan tâm nhiều hơn nữa.

2.3 Hoạt động của Sinh viên được tích cực hoá trong điều kiện nội dung, phương pháp ngày càng được hiện đại hóa

Trong môi trường xã hội hiện đại, có tính hội nhập cao và khoa học công nghệ đang phát triển mạnh mẽ như hiện nay. Sinh viên ngày càng có nhiều điều kiện hơn để học tập. Một đặc trưng cơ bản trong hoạt động của các trường Đại học ngày nay là tính cá thể hóa người học, nó thể hiện ở chỗ cho phép người học lựa chọn nội dung học, thời gian học, Thầy dạy và cách học. Mục tiêu cơ bản của việc cá thể hóa người học trong điều kiện hiện nay là để làm tăng tính tích cực hóa người học.

Với sự phát triển của các trang thiết bị kỹ thuật dạy học hiện đại và các công nghệ dạy học thì các phương pháp dạy học ngày

càng được hiện đại hóa. Trên thực tế thì các phương pháp dạy học không thay đổi nhiều mà được hiện đại hóa bằng cách cá nhân hóa và hướng đối tượng kết hợp với các kỹ thuật dạy học và công nghệ dạy học. Các phương pháp dạy học thiên về thuyết trình ngày nay đã có sự hỗ trợ của multimedia để việc trình bày trực quan hơn và thông qua các bài giảng điện tử được xây dựng kỹ lưỡng GV có thể tổ chức quá trình nhận thức trên lớp tốt hơn. Các phương pháp dạy học thiên về cụ thể hóa bằng các vật thật kết hợp với tham quan thực tế nay đã có thêm sự hỗ trợ của công nghệ Multimedia để phối hợp tính toán với thiết bị và mô hình thông qua các giao diện và phần mềm máy tính. Các phương pháp dạy học thiên về thảo luận phát triển nay đã có thêm sự hỗ trợ của các phương tiện truyền thông hiện đại như gởi thư điện tử, trao đổi qua bảng điện tử, thảo luận trực tuyến và hội thoại theo đơn đặt hàng đã ngày càng phát triển để làm tăng thêm các cơ hội học tập công tác cho Sinh viên.

Có thể nói rằng tuy chưa thể thay thế cho người Thầy trong vai trò truyền đạt tri thức và định hướng phát triển nhưng các ứng dụng của CNTT ngày nay đã thực sự trao quyền chủ động cho người học. Ở bậc Đại học, nhìn chung Sinh viên đã quen với cách học có ứng dụng công nghệ dạy học hiện đại nhưng việc tiếp thu bài và cách học phụ thuộc phần lớn vào kinh nghiệm và khả năng phát huy thế mạnh của công nghệ hiện đại của người Thầy.

2.4 Năng lực nhận thức của Sinh viên được phát triển hơn trước so với cùng lứa tuổi

Trong môi trường xã hội hội nhập và khoa học - công nghệ đang phát triển mạnh mẽ như hiện nay, Sinh viên có nhiều điều kiện hơn để giao tiếp, phát triển trí tuệ, làm việc và học tập cộng tác .

Nguồn thông tin phóng phú mà mạng internet và các phương tiện truyền thông hiện đại mang lại giúp cho các Sinh viên nắm thông tin một cách nhanh chóng, phần lớn Sinh viên hiện nay nhận định tình hình một cách chững chạc và có chính kiến. Ngoài ra nguồn tư liệu phục vụ cho học tập trên mạng internet đã giúp các em tìm kiếm được những thông tin phục vụ cho việc học của mình một cách dễ dàng và nhanh chóng, đây chính là động lực khuyến khích những Sinh viên ham học dành nhiều thời gian hơn nữa cho việc học tập và nghiên cứu của mình.

Với một cơ chế mở và thông thoáng như hiện nay Sinh viên có quyền và cần được ủng hộ để phát triển những ý tưởng và hoài bão riêng của mình ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Xã hội ngày càng công bằng hơn, người Sinh viên cũng phần nào thấy trước được những thành quả học tập và rèn luyện của mình sẽ được trân trọng như thế nào sau khi ra trường. Từ chỗ chỉ mơ ước được có việc làm sau khi ra trường, Sinh viên ngày này hoàn toàn có thể phấn đấu làm thay đổi thế giới như những thần tượng Bill Gates, những ông chủ trẻ của Facebook…, đây chính là động lực giúp Sinh viên không ngừng nỗ lực tự hoàn thiện bản thân của mình ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

2.5 Sinh viên có xu hướng tách vượt ra khỏi nội dung do chương trình qui định

Như đã phân tích ở trên, với những hoài bão và lý tưởng vươn lên của mình phần lớn các Sinh viên ham học cảm thấy không thỏa mãn với chương trình học tập mà thường lên mạng hoặc thông qua bạn bè để nghiên cứu thêm. Ngày nay Sinh viên đã biết so sánh chương trình học tập của trường mình với các trường khác ở trong và ngoài nước, các

em không chỉ dừng lại ở mức độ so sánh mà còn tìm hiểu thêm tại sao mình lại không giỏi bằng các bạn ở trường khác và tự tìm cách bổ sung kiến thức.

Việc khuyến khích Sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học ngày càng phát huy được tính thực tiễn và sáng tạo của Sinh viên, các em đã biết tự tìm kiếm những khó khăn trong đời sống thực tế để nghiên cứu và nghiên cứu sáng tạo dựa trên những thành tựu trước đây. Để làm được việc này Sinh viên bắt buộc phải tìm thêm tài liệu và tìm kiếm thêm sự hỗ trợ của các Giảng viên.

Ngoài ra thông qua các hội chợ việc làm, các buổi làm việc với các nhà tuyển dụng cũng giúp cho Sinh viên thấy được những khoảng cách giữa kiến thức thu nhận được trên ghế nhà trường và các kiến thức thực tế mà xã hội yêu cầu từ đó các em có ý thức tự tìm kiếm tài liệu và học thêm.

Để có thể đáp ứng được các yêu cầu chính đáng này của Sinh viên, nhà trường cần phải mở rộng thêm các hình thức học tập ngoại khóa như các câu lạc bộ nghiên cứu khoa học, câu lạc bộ tiếng Anh chuyên ngành và mời các nhà khoa học, các chuyên gia uy tín đến báo cáo các chuyên đề cho Sinh viên. Điều quan trọng hơn cả chính là duy trì các hoạt động này như một tiền đề cho các hoạt động sau này của các Em.

Kết quả nghiên cứu của các nhà tâm lí học trong và ngoài nước hiện nay đều cho thấy năng lực nhận thức của Sinh viên trong điều kiện tiến bộ của xã hội và cách mạng khoa học kỹ thuật hiện nay đã cho thấy có mối quan hệ chặt chẽ giữa dạy học và sự phát triển trí tuệ nói chung. Việc hiện đại hóa nội dung, phương pháp, phương tiện và tổ chức dạy học có tác dụng phát triển năng lực và các phẩm chất trí tuệ của Sinh viên, đã tạo nên sự biến đổi về chất trong hoạt động nhận thức của các em, giúp cho tư duy cụ thể và tư duy trừu trượng của các em phát triển.

3. KẾT LUẬN

Xã hội hiện đại đang thay đổi rất nhanh theo xu hướng hội nhập và SV cũng phải thích ứng với những thay đổi đó. Có những thay đổi đã được nhà trường tận dụng để mang lại nhiều lợi ích cho quá trình dạy học và có nhiều thay đổi nhà trường chưa kịp thích ứng. Xu thế biến đổi của xã hội cũng yêu cầu QTDH phải có sự thích ứng với những thay đổi của xã hội và khoa học, công nghệ. Việc đổi mới kinh tế- xã hội và sự phát triển của khoa học công nghệ một mặt đòi hỏi QTDH phải hoàn thiện để phục vụ cho chúng, mặt khác nhà trường cũng phải tận dụng những thành tựu của ngành kinh tế xã hội và cuộc cách mạng KHCN để tạo thêm điều kiện học tập cho GV và SV. Với sự phát triển của nhiều loại hình công nghệ hỗ trợ dạy học và sự hội nhập của xã hội hiện nay, quan hệ Thầy trò đã mang bản chất mới. Để QTDH diễn ra có hiệu quả, người Thầy cần phải có bản lĩnh để thực hiện vai trò chủ đạo của mình với tư cách là chủ thể của các hoạt động sư phạm nói chung và hoạt động dạy nói riêng. Bên cạnh đó người Thầy phải là người tạo ra và duy trì được một cộng đồng học tập trong và ngoài lớp, người Thầy phải có vốn sống và kinh nghiệm xã hội phong phú để tiếp cận và chinh phục những Sinh viên mới lớn có nhiều hoài bão nhưng không kém phần nông nổi.

Giai đoạn hiện nay là một giai đoạn đặc biệt đối với sinh viên trong xã hội nước ta, nó thể hiện qua việc hội nhập với sinh viên thế giới về quan niệm sống, suy nghĩ, trong khi vẫn cố gắng duy trì bản sắc dân tộc. Như vậy, ngoài các mối quan hệ truyền thống, mối quan hệ Thầy trò trong các trường Đại học trong giai đoạn hiện nay kết hợp rất nhiều ý tố tâm lý và yếu tố xã hội, do vậy

người Thầy phải được đào tạo thêm các kỹ năng này và phải năng động tiếp cận, gần gũi hơn với Sinh viên để hoàn thành nhiệm vụ vô cùng cao cả của mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo điện tử www.chungta.com
2. Báo điện tử www.tiasang.com.vn
3. Vũ Thanh Tư Anh. Phẩm chất Sinh viên, www.chungta.com
4. Ngô Anh Tuấn. Báo cáo chuyên đề Tiến sĩ "Những đặc điểm của quá trình dạy học hiện đại và mối quan hệ Thầy Trò trong quá trình này". Hà Nội, 2006.
5. Hoàng Đức Nhuận (chủ biên). Nhà trường hiện đại trên thế giới. Đề tài KX-07-08, Hà Nội 1995.
6. Australia. Dept. of Education, Science and Training (ADEST), (2002). Striving for quality: learning, teaching and Scholarship. Canberra: Dept. of Education, Science and Training, 2002.
7. Barry, Kevin and King, Len (1999). *Beginning Teaching and Beyond* (3rd Edition). NSW: Social Science Press.